

## ĐỀ THI MINH HOẠ SỐ 4

### Lịch Sử

Thời gian làm bài: 50 phút (Không kể thời gian giao đề)

-----

Họ tên thí sinh: .....

Số báo danh: .....

Mã Đề: 004.

**Câu 1.** : Sự kiện nào dưới đây được đánh giá là "một tổn thất to lớn cho phong trào cộng sản và công nhân quốc tế" (Lịch sử 12, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019)?

- A. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô bị khủng hoảng, suy yếu (1985).
- B. Chủ nghĩa xã hội ở Liên Xô và Đông Âu sụp đổ (1988 - 1991).
- C. Mĩ thành công trong quá trình triển khai chiến lược toàn cầu.
- D. Quốc tế Cộng sản do Lênin sáng lập (1919) đã giải thể (1943).

**Câu 2.** : Từ đầu những năm 70 của thế kỉ XX, trên thế giới đã xuất hiện ba trung tâm kinh tế - tài chính lớn là

- A. Mĩ, Nhật Bản, Tây Âu.
- B. Mĩ, Nhật Bản, Canada.
- C. Mĩ, Nhật Bản, Trung Quốc.
- D. Mĩ, Nhật Bản, Liên Xô.

**Câu 3.** : Trong thời gian triển khai chiến lược "Việt Nam hóa" và "Đông

Dương hóa" chiến tranh (1969 - 1973), lực lượng quân Mĩ đóng vai trò

- A. làm nòng cốt và quyết định chiến bại.
- B. hỗ trợ và xung trận trên chiến trường.
- C. phối hợp về hỏa lực, không quân và hậu cần.
- D. dẫn đầu trong các cuộc hành quân xâm lược.

**Câu 4.** : Từ thực tiễn các phong trào yêu nước, giải phóng dân tộc do

Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo (1930 - 1945) cho thấy, lực lượng nòng cốt của cách mạng Việt Nam vẫn là

- A. tiểu tư sản.
- B. công nhân.
- C. nông nhân.
- D. trí thức.

**Câu 5.** : Quốc gia nào trong lực lượng Đồng minh chống phát xít không phải chịu tổn thất về dân thường và thu được lợi nhuận to lớn từ Chiến tranh thế giới thứ hai?

- A. Anh.
- B. Mĩ.
- C. Pháp.
- D. Liên Xô.

**Câu 6.** : Một trong bốn "con rồng" kinh tế châu Á từ nửa sau thế kỉ XX là

- A. Trung Quốc.
- B. Xingapo.
- C. Nhật Bản.
- D. Thái Lan.

**Câu 7.** : Nước Cộng hòa Nhân dân Trung Hoa ra đời (1 - 10 - 1949) là kết quả của

- A. cuộc kháng chiến chống Nhật.
- B. cuộc kháng chiến chống Pháp.
- C. việc kết thúc nội chiến Quốc - Cộng.
- D. việc đánh bại tập đoàn phong kiến.

**Câu 8.** : Từ cuối thế kỉ XIX đến năm 1954, ba nước Đông Dương đều có chung kẻ thù là

- A. đế quốc Anh và Pháp.
- B. quân phiệt Nhật Bản.
- C. đế quốc Pháp và Mĩ.
- D. thực dân Pháp.

**Câu 9.** : Theo nội dung của Hiệp định Giơnevơ năm 1954 về Đông Dương, các nước tham dự hội nghị cam kết không được can thiệp vào nội bộ của

- A. ba nước Đông Dương.
- B. Việt Nam và Lào.
- C. Việt Nam và Campuchia.
- D. Việt Nam.

**Câu 10.** : Sau Cách mạng tháng Tám năm 1945, khó khăn, thách thức nào dưới đây không phải do chế độ thực dân, phong kiến ở Việt Nam để lại?

- A. Nhân dân Việt Nam đang phải đối mặt với nguy cơ nạn đói.
- B. Chính sách nô dịch của Pháp làm hơn 90% dân số "mù chữ".
- C. Quân Trung Hoa Dân quốc và tay sai cấu kết phá hoại.
- D. Những loại hình văn hóa độc hại của chế độ thực dân.

**Câu 11.** : Sự kiện nào đánh dấu cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) của nhân dân Việt Nam kết thúc?

- A. Hiệp định Giơnevơ về Đông Dương được kí kết.
- B. Chiến dịch Điện Biên Phủ kết thúc thắng lợi.
- C. Tên lính Pháp cuối cùng rút khỏi đảo Cát Bà.
- D. Quân ta tiến vào tiếp quản thủ đô Hà Nội.

**Câu 12.** : Nội dung nào dưới đây không phải là tác động tích cực từ quyết định của Hội nghị Ianta (2 - 1945) đối với tình hình thế giới?

- A. Mở đầu cho sự hình thành của trật tự thế giới mới.
- B. Thúc đẩy Chiến tranh thế giới thứ hai sớm kết thúc.
- C. Thúc đẩy nhanh sự ra đời của tổ chức Liên hợp quốc.
- D. Tạo điều kiện cho cách mạng nhiều nước thắng lợi.

**Câu 13.** : Phong trào "Đồng khởi" (1959 - 1960) đã phản ánh hình thái nào của cách mạng miền Nam Việt Nam?

- A. Chiến tranh cách mạng giải phóng.
- B. Đấu tranh hòa bình.
- C. Chiến tranh du kích.
- D. Chiến tranh khởi nghĩa.

**Câu 14.** : Ngay sau Đại thắng mùa Xuân năm 1975, công cuộc xây dựng đất nước Việt Nam không có điều kiện thuận lợi nào dưới đây?

- A. Cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân đã hoàn thành trên cả nước.
- B. Quan hệ giữa Việt Nam với Mỹ đã được cải thiện theo chiều hướng tích cực.
- C. Miền Bắc xây dựng được cơ sở vật chất - kĩ thuật ban đầu của chủ nghĩa xã hội.
- D. Nhiều nước trên thế giới công nhận và đạt quan hệ ngoại giao với Việt Nam.

**Câu 15.** : "Nước Việt Nam có quyền được hưởng độc lập và tự do, và sự thật đã thành một nước tự do, độc lập"

(Trích: Tuyên ngôn Độc lập, SGK Lịch sử lớp 12, tr.118). Đoạn Tuyên ngôn Độc lập của Chủ tịch Hồ Chí Minh ở trên đã khẳng định

- A. chủ quyền của nước ta trên cả hai phương diện pháp lí và thực tiễn.
- B. nhân dân Mỹ, Pháp phải ghi nhận những quyền dân tộc của Việt Nam.
- C. chủ quyền của nước ta trên cả hai phương diện pháp lệnh và thực tiễn.
- D. nhân dân Mỹ, Pháp đã công nhận quyền dân tộc của nhân dân Việt Nam.

**Câu 16.** : Kết hợp chủ nghĩa Mác - Lênin với phong trào công nhân và phong trào yêu nước, thúc đẩy nhanh sự thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam là ý nghĩa của

- A. Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- B. phong trào đòi tự do dân chủ.
- C. phong trào dân tộc.
- D. phong trào "vô sản hóa".

**Câu 17.** : "Đánh đổ đế quốc Pháp, bọn phong kiến và tư sản phản cách mạng, làm cho nước Việt Nam được độc lập tự do; lập chính phủ công nông binh..." (Lịch sử 12, NXB Giáo dục Việt Nam, 2019) là nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam được phản ánh trong văn kiện nào dưới đây?

- A. Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) của Đảng.
- B. Luận cương chính trị (10 - 1930) của Đảng.
- C. Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (1939).
- D. Nghị quyết Hội nghị Ban Chấp hành Trung ương Đảng Cộng sản Đông Dương (1941).

**Câu 18.** : Những thành tựu bước đầu nhân dân Việt Nam đạt được trong 5 năm đầu đổi mới đất nước (1986 - 1990) đã chứng tỏ đường lối đổi mới của Đảng

- A. là đúng, bước đi của công cuộc đổi mới về cơ bản là phù hợp.
- B. về cơ bản là phù hợp, bước đi của công cuộc đổi mới đúng.
- C. phù hợp và đi đúng với xu thế phát triển trên thế giới.
- D. về cơ bản là đúng và phù hợp với thực tiễn của Việt Nam.

**Câu 19.** : Trong thời kì 1954 - 1975, hoạt động quân sự nào sau đây của quân dân Việt Nam đã buộc chính quyền Mỹ phải tuyên bố "phi Mỹ hóa" cuộc chiến tranh xâm lược Việt Nam?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân năm 1968.
- B. Chiến dịch Đường 14 - Phước Long (1974 - 1975).
- C. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy mùa Xuân năm 1975.
- D. Trận Vạn Tường ở Quảng Ngãi (tháng 8 - 1965).

**Câu 20.** : Phong trào đấu tranh giành độc lập ở châu Phi trong những năm 1945 - 1975 diễn ra trong điều kiện thuận lợi nào sau đây?

- A. Nhận được nhiều viện trợ của Tây Âu.
- B. Ý thức dân tộc của nhân dân phát triển mạnh.

C. Hệ thống tư bản chủ nghĩa đã tan rã.

D. Mĩ đã từ bỏ chiến lược toàn cầu.

**Câu 21.** : Nội dung nào sau đây không phải là nhiệm vụ chiến lược của cách mạng Việt Nam thời kì 1954 - 1975?

A. Miền Nam tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

B. Miền Bắc tiến hành cuộc cách mạng xã hội chủ nghĩa.

C. Cả nước tiến hành cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước.

D. Cả nước tiếp tục cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân.

**Câu 22.** : Sau đại thắng mùa Xuân năm 1975, Đảng Lao động Việt Nam quyết định hoàn thành nhiệm vụ thống nhất đất nước về mặt nhà nước vì một trong những lí do nào sau đây?

A. Cần tạo nên sức mạnh tổng hợp để đi lên chủ nghĩa xã hội.

B. Tạo điều kiện hoàn thành cuộc cách mạng giải phóng dân tộc.

C. Đây là điều kiện cho Việt Nam gia nhập tổ chức ASEAN.

D. Đặt cơ sở cho việc thống nhất đất nước về mặt lãnh thổ.

**Câu 23.** : Nội dung nào dưới đây thể hiện điểm mới của phong trào cách mạng 1930 - 1931 so với các phong trào yêu nước, cách mạng đầu thế kỉ XX?

A. Lần đầu tiên phong trào có các cuộc bãi công, biểu tình.

B. Phong trào thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia.

C. Phong trào xây dựng được một mặt trận thống nhất.

D. Đường lối đấu tranh rõ ràng, triệt để, thống nhất cao.

**Câu 24.** : Trong đợt gây chiến tranh phá hoại miền Bắc Việt Nam lần thứ nhất (1965 - 1968), Mĩ không nhằm thực hiện âm mưu

A. phá tiềm lực kinh tế, quốc phòng và công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở miền Bắc.

B. ngăn chặn sự chi viện từ bên ngoài vào miền Bắc và từ miền Bắc vào miền Nam.

C. uy hiếp tinh thần và làm lung lay ý chí chống Mĩ của nhân dân hai miền Bắc, Nam.

D. cứu nguy cho chiến lược "Việt Nam hóa" đang thất bại ở miền Nam Việt Nam.

**Câu 25.** : Trong cuộc kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975), yếu tố nào đã góp phần tăng cường khối đại đoàn kết của ba dân tộc trên bán đảo Đông Dương trong đấu tranh chống kẻ thù chung?

A. Ba nước họp Hội nghị cấp cao (4 - 1970).

B. Quân đội nhân dân Việt - Miên - Lào.

C. Hành lang chiến lược Đường 9 - Nam Lào.

D. Có Đảng Cộng sản Đông Dương lãnh đạo.

**Câu 26.** : Trật tự hai cực lanta trở thành nhân tố hàng đầu chi phối quan hệ quốc tế trong phần lớn thời gian nửa sau thế kỉ XX xuất phát từ lí do nào dưới đây?

A. Cục diện "Chiến tranh lạnh".

B. Quan hệ Mĩ - Xô thay đổi sau chiến tranh.

C. Chiến tranh của Mĩ ở Việt Nam.

D. Mĩ thành lập tổ chức quân sự NATO.

**Câu 27.** : Nhận xét nào dưới đây về phong trào dân chủ 1936 - 1939 ở Việt Nam là không đúng?

A. Phong trào cách mạng có hình thức đấu tranh phong phú, đa dạng.

B. Phong trào diễn ra trên quy mô rộng lớn và mang tính thống nhất cao.

C. Bước đầu khắc phục được những hạn chế của Luận cương (10 - 1930).

D. Qua phong trào, liên minh công - nông hình thành, ngày càng vững chắc.

**Câu 28.** : Yếu tố nào dưới đây quyết định tính chất của Cách mạng tháng Hai và Cách mạng tháng Mười (1917) ở Nga?

A. Giai cấp lãnh đạo.

B. Mục tiêu của mỗi cuộc cách mạng.

C. Động lực tham gia.

D. Phương thức giành chính quyền.

**Câu 29.** : Nguồn gốc sâu xa của các cuộc cách mạng khoa học - kĩ thuật trong lịch sử nhân loại là đều nhằm giải quyết

A. những đòi hỏi, nhu cầu ngày càng cao của con người.

B. vấn đề bùng nổ dân số và ô nhiễm môi trường sinh thái.

C. những đòi hỏi từ quá trình lao động sản xuất của con người.

D. nhu cầu vật chất, nâng cao trình độ hiểu biết của con người.

**Câu 30.** : So với giai cấp công nhân ở các nước tư bản phương Tây, giai cấp công nhân Việt Nam có đặc điểm gì khác biệt?

- A. Có tổ chức kỉ luật và tinh thần đấu tranh triệt để.
- B. Xuất thân từ nông dân và bị ba tầng áp bức bóc lột.
- C. Được lịch sử giao cho sứ mệnh lãnh đạo cách mạng.
- D. Đại diện cho phương thức sản xuất tiên tiến nhất.

**Câu 31.** : Cương lĩnh chính trị (đầu năm 1930) của Đảng Cộng sản Việt

Nam được đánh giá "là một cương lĩnh cách mạng giải phóng dân tộc đúng đắn, sáng tạo", vì Nguyễn Ái Quốc đã

- A. có tầm nhìn sâu rộng về đường lối, phương hướng chiến lược của cách mạng Việt Nam.
- B. có một quá trình khảo nghiệm lâu dài ở hải ngoại, khéo léo vận dụng chủ nghĩa Mác - Lênin.
- C. đúc kết được kinh nghiệm quý báu từ sự thất bại của các khuynh hướng cứu nước đi trước.
- D. hiểu rõ tính chất của xã hội Việt Nam, kết hợp giải quyết hai vấn đề dân tộc và giai cấp.

**Câu 32.** : Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh sau Chiến tranh thế giới thứ hai đều

- A. góp phần vào những thắng lợi chung của cách mạng thế giới.
- B. nhận được sự ủng hộ, cổ vũ to lớn của Liên Xô và Trung Quốc.
- C. xóa bỏ được chế độ phân biệt chủng tộc và "sâu sau" của Mĩ.
- D. góp phần làm sụp đổ hệ thống tư bản chủ nghĩa trên thế giới.

**Câu 33.** : Thực chất của chiến dịch Tây Nguyên (3 - 1975) của quân dân

Việt Nam là một bước phát triển về nghệ thuật

- A. tận dụng thời cơ phản công.
- B. tận dụng và tạo ra thời cơ.
- C. "lấy thế thắng trường trận".
- D. trình sát chiến lược.

**Câu 34.** : Kết thúc các chiến dịch Việt Bắc thu - đông (1947) và Biên giới (thu - đông năm 1950), cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân Việt Nam đều

- A. chuyển sang giai đoạn tiến công chiến lược.
- B. làm cho quân Pháp phải lệ thuộc nhiều vào Mĩ.
- C. có những chuyển biến tích cực về thế và lực.
- D. đẩy quân Pháp lâm vào thế phòng ngự, bị động.

**Câu 35.** : Chiến dịch Điện Biên Phủ (1954) và chiến dịch Hồ Chí Minh (1975) của nhân dân Việt Nam không phải là trận

- A. quyết chiến chiến lược.
- B. phản công chiến lược.
- C. quyết chiến quyết thắng.
- D. tiến công chiến lược.

**Câu 36.** : Cùng với việc nhận được viện trợ của Mĩ qua "Kế hoạch Mác-san" (1947) để phục hồi đất nước, các nước Tây Âu đã trở thành

- A. đối trọng với khối xã hội chủ nghĩa Đông Âu.
- B. đối tác tin cậy của Mĩ trong quan hệ quốc tế.
- C. đối đầu với Liên Xô trong chạy đua vũ trang
- D. đối tác chiến lược của Mĩ chống lại Liên Xô.

**Câu 37.** : Thực tiễn 21 năm kháng chiến chống Mĩ, cứu nước (1954 - 1975) của nhân dân Việt Nam cho thấy, việc củng cố chế độ xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc là

- A. nơi hội tụ sự đoàn kết, góp sức cho cả dân tộc.
- B. nguồn gốc tạo nên sức mạnh của hậu phương.
- C. điều kiện tiên quyết rút ngắn thời gian kháng chiến.
- D. yếu tố quyết định đưa kháng chiến đi đến thắng lợi.

**Câu 38.** : Nội dung nào sau đây phản ánh đúng tính chất dân chủ của cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954) ở Việt Nam?

- A. Kết hợp chống đế quốc với xóa bỏ từng bước tàn dư phong kiến.
- B. Chấm dứt sự bóc lột của giai cấp địa chủ ở các vùng căn cứ du kích.
- C. Hoàn thành mục tiêu "người cày có ruộng" ngay trong kháng chiến.
- D. Từng bước xóa bỏ các giai cấp bóc lột trong suốt cuộc kháng chiến.

**Câu 39.** : Thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc ở châu Phi và khu vực Mĩ Latinh trong nửa sau thế kỉ XX đã

- A. trực tiếp đặt ra những vấn đề toàn cầu cần giải quyết.

- B. giúp các nước thoát khỏi mọi ảnh hưởng từ bên ngoài.
- C. giải phóng nhân dân các thuộc địa khỏi mọi sự bóc lột.
- D. góp phần làm biến đổi sâu sắc bản đồ chính trị thế giới.

**Câu 40.** : Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam để lại bài học kinh nghiệm nào sau đây cho sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc?

- A. Phát huy sức mạnh trong nước kết hợp với tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài.
- B. Kết hợp chặt chẽ đấu tranh trên ba mặt trận: quân sự, chính trị và ngoại giao.
- C. Xây dựng lực lượng vũ trang ba thứ quân chính quy, tinh nhuệ và từng bước hiện đại.
- D. Tranh thủ sự ủng hộ của các nước xã hội chủ nghĩa và lực lượng dân chủ trên thế giới.

----**HẾT**---